

Bản án số: 85/2018/HS-ST
Ngày 18-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KINH MÔN- TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Quốc Huy

Ông Phạm Văn Biên

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hiền Lương- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Long- Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 85/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Thị D.** Tên gọi khác: không, sinh năm 1989, tại: Xã H, huyện A, thành phố Hải Phòng.

ĐKKHKT: Xã H, huyện A, thành phố Hải Phòng; Tạm trú tại thôn V, xã AĐ, huyện A, thành phố Hải Phòng,

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn) 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Đỗ Hữu B và bà Nguyễn Thị V; có chồng (đã ly hôn) và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16-5-2018 đến ngày 19-5-2018 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Kim Chi – Công an tỉnh Hải Dương đến nay. Có mặt.

Người làm chứng:

Anh Trần Văn S, sinh năm 1964

Nơi cư trú: xã AĐ, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 5 năm 2018 Đỗ Thị D được một người đàn ông tên Tú (không rõ nhân thân và địa chỉ) cho 01 túi nilon trong đựng chất ma túy (gọi là Ke), D nhận và mang về chỗ ở cất giấu trong túi áo treo ở gian bếp, mục đích để bán và sử dụng. Đến trưa ngày 13/5/2018 D đi xe ôm của một người đàn ông không quen biết đến khu vực Ngã tư Cơ điện thuộc huyện A, thành phố Hải Phòng gặp và mua của một người phụ nữ tên H (là bạn ngoài xã hội). D không biết rõ tuổi và địa chỉ của H ở đâu. D mua của H 14 túi nilon, trong đựng chất ma túy gọi là “ Ke”, 09 viên ma túy tổng hợp với giá 22.000.000 đồng mục đích để bán. Sau khi mua được ma túy, D đem về cất giấu tại gầm chạn gian bếp. Đến khoảng 11 giờ ngày 16/5/2018 có người đàn ông tên S2 (là bạn quen biết của D) không rõ tuổi, địa chỉ gọi đến từ thuê bao số 0971.092.399 đến máy điện thoại di động nhãn hiệu Nokia có số thuê bao điện thoại số 0868159968 của D hỏi mua 12 túi ma túy (Ke) và 6 viên ma túy tổng hợp. D đồng ý và hẹn S khoảng 13 giờ cùng ngày sẽ giao ma túy tại đường tỉnh lộ 389 thuộc thôn H, xã HS, huyện KM, tỉnh Hải Dương. Sau đó Dương vào bếp lấy 12 túi ma túy và 6 viên ma túy tổng hợp cho vào túi nilon màu đỏ. Số ma túy còn lại D cất giấu trong túi áo treo ở gian bếp. Sau đó D gọi điện cho hãng taxi Hoa Phượng thuê xe taxi do anh Trần Văn S điều khiển, chở đến điểm hẹn với S2. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày khi đến nơi, D bảo anh Trần Văn S dừng xe, D xuống đứng rìa đường để chờ S đến thì bị Tổ công tác Công an huyện Kinh Môn phối hợp với Công an xã Hiệp Sơn phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại tay phải của D 01 viên nén hình trụ vuông màu hồng, một mặt có in hình gạch ngang, mặt còn lại in hình hai con cá lồng vào nhau (niêm phong kí hiệu M1); 05 viên nén hình trụ màu xám, một mặt có in hình mặt người cười (niêm phong kí hiệu M2) và một túi nilon màu đỏ bên trong có 12 túi nilon đều chứa tinh thể màu trắng (niêm phong kí hiệu M3); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, gắn thẻ sim có thuê bao 0868159968.

Hồi 16 giờ 15 phút ngày 16/5/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kinh Môn tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đỗ Thị D phát hiện và thu giữ tại túi áo khoác treo ở gian bếp 01 túi nilon bên trong có 03 viên nén hình trụ vuông màu hồng (niêm phong kí hiệu M4) và 03 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (niêm phong kí hiệu M5); thu tại gầm bếp: 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng đựng trong hộp giấy hình chữ nhật màu nâu có kích thước 18cm x8,5 cm x9,5 cm để trong hộp giấy màu nâu (niêm phong kí hiệu M6) và 01 cân tiểu ly điện tử.

Tại Kết luận giám định số 351/KLGD- PC54 ngày 20-5-2018 của phòng

Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: 01 viên nén hình vuông màu hồng niêm phong trong bì thư kí hiệu M1 gửi đến giám định có khối lượng là 0,265 gam là loại MDMA, 05 viên nén hình trụ tròn màu xám niêm phong trong phong bì thư kí hiệu M2 gửi đến giám định có tổng khối lượng là 1,804 gam là loại MDMA, 03 viên nén hình vuông màu hồng niêm phong trong phong bì kí hiệu M4 có tổng khối lượng là 0,870 gam là loại MDMA. Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong 12 túi nilon màu trắng niêm phong trong bì thư kí hiệu M3 có tổng khối lượng là 4,627 gam là loại Ketamine. Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong 3 túi nilon màu trắng niêm phong trong bì thư kí hiệu M5 có khối lượng là 0,993 gam là loại Ketamine. Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong 01 túi nilon màu trắng niêm phong trong bì thư kí hiệu M6 có khối lượng là 3,95 gam không tìm thấy chất ma túy trong danh mục.

MDMA nằm trong danh mục I STT 27 và Ketamine nằm trong danh mục III, STT 35 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15-5-2018 của Chính phủ.

Hoàn lại đối tượng sau giám định gồm 1,675 gam MDMA; 5,017 gam Ketamine, 3,392 gam chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng. Toàn bộ đối tượng giám định được hoàn lại trong niêm phong số 351/KLGD- PC54.

Tại bản cáo trạng số 88/CT-VKSKM ngày 24-8-2018, Viện kiểm sát nhân huyện Kinh Môn truy tố bị cáo Đỗ Thị D về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Thị D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Thị D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng: khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Đỗ Thị D từ 6 năm đến 6 năm 6 tháng tù thời hạn tính từ ngày 16-5-2018

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu cho tiêu hủy số lượng ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong bì thư số 351/KLGD- PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hải Dương; 01 hộp giấy hình chữ nhật có kích thước 18cm x 8,5 cm x 9,5 cm; 01 túi nilon màu đỏ, 01 cân tiểu ly.

- Tịch cho phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen gắn thẻ sim có số thuê bao 0868159968.

Về án phí: Bị Đỗ Thị D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Thị D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, phù hợp với lời khai người làm chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 13 giờ ngày 16-5-2018 tại khu vực ngã tư thuộc thôn Hiệp Thạch, xã Hiệp Sơn, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương bị cáo Đỗ Thị D đã có hành vi cất giấu trái phép 2,069 gam ma túy là MDMA và 4,627 gam ma túy là loại Ketamie nhằm mục đích để bán thì bị Tổ công tác công an huyện Kinh Môn phát hiện bắt giữ cùng vật chứng nêu trên. Cùng ngày cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Kinh Môn khám xét nơi ở của bị cáo thu giữ 0,870 gam MDMA và 0,993 gam Ketamine bị cáo cất giấu nhằm mục đích sử dụng và bán.

Như vậy tổng số ma túy bị cáo D cất giấu mục đích để bán và sử dụng là 2,93 gam MDM; 5,629 gam Ketamine. Quy đổi theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 thì tổng khối lượng ma túy là 86,88%.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự an ninh trên địa bàn nơi xảy ra tội phạm, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo D là người có đủ năng lực nhận thức việc bán ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì ham lợi nên vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, hành vi của bị cáo Đỗ Thị D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn truy tố bị cáo đối với tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận về hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*người phạm tội thành khẩn khai báo*”. Bị cáo có bố đẻ là Đỗ Hữu Bình được nhà nước tặng thưởng huân chương chiến sĩ vẻ vang. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

4] Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[6] Về vật chứng: Số lượng ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành; 01 túi nilon màu đỏ, 01 hộp giấy hình chữ nhật màu nâu không có giá trị sử dụng; 01 cân tiểu ly giá trị không lớn nên cần tịch thu cho tiêu hủy; 01 chiếc điện thoại Nokia màu đen kèm theo sim số 0868159968 là công cụ phương tiện phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước là phù hợp với các quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với người tên S sử dụng thuê bao điện thoại số 0971.092.399 để liên lạc với S2 mua ma túy. Tài liệu điều tra xác định chủ thuê bao Nguyễn Huy H sinh ngày 30-6-1984 địa chỉ tại xã C, huyện CT, tỉnh Thanh Hóa, số Chứng minh nhân dân 175112114 do Công an tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 28-5-2018. Cơ quan điều tra- Công an huyện Kinh Môn đã xác minh với chính quyền xã C và phòng Quản lý hành chính về trật tự xã hội- Công an tỉnh Thanh Hóa xác định tại tỉnh Thanh Hóa không có người nào có lý lịch và số Chứng minh nhân dân như trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kinh Môn không đủ căn cứ để xử lý.

Đối với anh Trần Văn S là lái xe Taxi chở D. Anh S không biết D mang ma túy đi bán nên cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Kinh Môn không xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Thị D phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Bị cáo Đỗ Thị D 05 năm 9 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 16-5-2018.

2. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy số lượng ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong bì thư số 351 /PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương

- Tịch thu cho phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại Nokia màu đen kèm theo sim thu giữ của bị cáo Đỗ Thị D.

- Tịch thu cho tiêu hủy 01 túi nilon màu đỏ, 01 hộp giấy hình chữ nhật màu nâu có kích thước 18cm x 8,5 cm x 9,5 cm, 01 cân tiểu ly.

(Vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kinh Môn quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kinh Môn với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kinh Môn).

4. Về án phí: Bị cáo Đỗ Thị D phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra- Công an huyện Kinh Môn;
- Trại tạm giam Kim Chi- Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Kinh Môn (khi bản án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu: hồ sơ, Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nguyệt

